

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 443/2024/HS-PT

Ngày: 27/05/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Thành**.

Các Thẩm phán: Ông **Trần Đức Hiếu**.

Ông **Nguyễn Thanh Nhã**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Tiệp Anh**, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy Diệp**, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 217/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo NG T L và đồng phạm phạm tội “Đánh bạc” và Tổ chức Đánh bạc do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 276/2023/HSST ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Bị cáo kháng cáo

1. NG T L, sinh năm 200X; Giới tính: Nam;

NĐKHKT và trú tại: Thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Tiến Ph và con bà Nguyễn Thị C; Vợ, con: Chưa. Tiền án: Có 01 tiền án: Tại bản án số: 125/2019/HSST ngày

22/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, (Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi được 17 tuổi 11 ngày). Ngày 01/9/2022, Lâm chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 22/11/2018 bị Công an huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, *có mặt tại phiên tòa.*

2. **TR B TH**, sinh năm 198X; Giới tính: Nam.

NDKHKTT và trú tại: Thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trịnh Bá T và con bà Nguyễn Thị B; Vợ: Nguyễn Thị Th (Đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Có 03 tiền án đã được xóa:

Bản án số: 148/2013/HSST ngày 13/08/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bản án số: 171/2013/HSST ngày 07/10/2013 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 05 tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp với hình 30 tháng tù tại bản án số: 148/2013/HSST ngày 13/8/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Buộc phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 Bản án là 35 tháng tù. Ngày 24/06/2015, chấp hành xong hình phạt tù.

Bản án số: 1083/2016/HSPT ngày 15/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 27/11/2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, *có mặt tại phiên tòa.*

3. **NG Đ Đ**, sinh năm 196X; Giới tính: Nam.

NDKHKTT và trú tại: Thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Đình H và con bà Nguyễn Thị

B; Vợ: Nguyễn Thị Th; Con: Có 07 con (Con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1997); Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Có 01 tiền án đã được xóa:

Bản án số: 50A/2014/HSST ngày 18/04/2014 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và chấp hành xong thời gian thử thách ngày 18/04/2015. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4.. **NG C Đ**, sinh năm 1985; Giới tính: Nam.

NDKHKTT và trú tại: Thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Công Đ và con bà Nguyễn Thị X; Vợ: Đàm Thị L; Con: Có 03 con ; Con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Có 03 tiền án đã được xóa:

Bản án số: 27/2008/HSST ngày 21/01/2008 của Tòa án nhân dân huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

Bản án số: 35/2009/HSST ngày 05/06/2009 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp với 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 27/2008/HSST ngày 21/01/2008 của Tòa án nhân dân huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 03 năm tù. Bị cáo được đặc xá ngày 30/08/2010.

Bản án số: 170/2015/HSST ngày 15/07/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 17/05/2018, chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo khác trong cùng vụ án không có kháng cáo, bị kháng cáo, kháng nghị Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 09/04/2023, sau khi ăn cỗ cưới xong tại nhà anh Nguyễn Duy Hội bị cáo NG T L rủ các bị cáo TR B TH, Nguyễn Duy Thái, Nguyễn Duy Thanh cùng trú tại thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn về nhà bị cáo Lâm để đánh bạc ăn tiền. Tất cả mọi người đồng ý. Bị cáo Lâm đi về nhà trước, một lúc sau các bị cáo TR B TH, Nguyễn Duy Thái, Nguyễn Duy Thanh và Nguyễn Duy Sỹ đến nhà bị cáo Lâm. Tại phòng khách, bị cáo Lâm lắp đặt 01 màn hình tivi Sony 49 inch kết nối với các mắt camera chiếu ở cổng mục đích để cảnh giới lực lượng chức năng cho các đối tượng đánh bạc. Bị cáo Lâm bàn bạc, thống nhất để bị cáo TR B TH thu tiền hồ của các đối tượng tham gia đánh bạc, mỗi người 100.000 đồng, khi nào chơi xong sẽ ăn chia. Bị cáo Lâm chuẩn bị 01 bát, 01 đĩa sứ và trái thơm xuống nền nhà phòng khách; Bị cáo TR B TH lấy đóm tre cắt làm 04 quân vị để làm công cụ đánh bạc (Để một mặt trắng, còn một mặt thì lấy bút bi màu đen có sẵn ở nhà bị cáo Lâm tô vào cho có màu đen). Sau đó, các bị cáo Nguyễn Hữu Hiệp, Nguyễn Tiến Chiến, NG Đ Đ, Nguyễn Hữu Quang, Nguyễn Hữu Thành, Nguyễn Quang Sự, Nguyễn Hữu Dũng, NG C Đ, Nguyễn Công Long, Nguyễn Công Đông, Nguyễn Công Bắc, Nguyễn Quang Sinh, Nguyễn Quang Oanh cùng trú tại thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đến nhà bị cáo Lâm. Lúc này, các bị cáo Lâm, Thái, Hiệp, Chiến, Đào, Quang, Nguyễn Hữu Thành, Thanh, Sự, Sỹ, Dũng, Long ngồi xuống thăm nền nhà phòng khách nhà bị cáo Lâm để đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa. Cụ thể: Các đối tượng tự quy ước hình thức chơi và mức độ sát phạt như sau: Người xóc cái dùng 01 chiếc bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân vị được cắt hình tròn, có 01 mặt màu đen, 01 mặt trắng. Người xóc cái cho 04 quân vị vào trong bát và úp bát vào xóc, mở ra có 03 quân trắng, 01 quân màu đen hoặc 03 quân màu đen, 01 quân trắng tức là “Lẻ”; 02 quân màu đen, 02 quân trắng hoặc 04 quân màu đen, 04 quân trắng

tức là “Chẵn”. Những người đặt cửa “Chẵn” đặt tiền phía bên phải của người xóc cái, những người đặt cửa “Lẻ” đặt tiền phía bên trái của người xóc cái. Các con bạc tùy ý đặt tiền theo các cửa “Chẵn” hoặc cửa “Lẻ”. Người hò lý cân đối thu tiền của những người thua để trả cho người thắng. Số tiền chênh lệch sau mỗi ván, người xóc cái được hưởng, nếu thiếu thì người xóc cái bù vào. Mức độ sát phạt tối thiểu từ 50.000 đồng trở lên cho mỗi lần đặt cược, tối đa không giới hạn số tiền đặt cửa. Bị cáo Nguyễn Duy Thái là người xóc cái trong suốt quá trình đánh bạc. Trước khi đánh bạc, bị cáo Nguyễn Hữu Hiệp có 1.500.000 đồng, Nguyễn Tiến Chiến có 9.900.000 đồng, Nguyễn Công Long có 400.000 đồng, Bị cáo NG Đ Đ có 50.000 đồng, Nguyễn Hữu Quang có 100.000 đồng, Nguyễn Hữu Thành có 200.000 đồng, Nguyễn Duy Thanh có 200.000 đồng, Nguyễn Quang Sự có 200.000 đồng, Nguyễn Duy Sỹ có 300.000 đồng, Bị cáo NG T L có 200.000 đồng, Nguyễn Duy Thái có 1.100.000 đồng. Trong quá trình đánh bạc, TR B TH thu của Chiến, Long, Nguyễn Hữu Thành, Nguyễn Quang Sự, Nguyễn Duy Thanh và Nguyễn Duy Thái mỗi người 100.000 đồng tiền hò, được tổng 600.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Thái đánh bạc thua hết tiền nên đã vay của Nguyễn Công Diễm số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, Diễm đồng ý. Khi các đối tượng đánh bạc thì có Nguyễn Công Đông, Nguyễn Công Bắc, Nguyễn Quang Sinh, Nguyễn Quang Oanh ngồi ngoài xem. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Cơ quan Công an huyện Sóc Sơn phát hiện, bắt giữ được Nguyễn Hữu Hiệp, Nguyễn Tiến Chiến; Còn bị cáo NG T L, TR B TH, NG Đ Đ, Nguyễn Công Long, Nguyễn Hữu Quang, Nguyễn Hữu Thành, Nguyễn Duy Thanh, Nguyễn Quang Sự, Nguyễn Duy Sỹ, NG C Đ, các bị cáo NG T L, Nguyễn Duy Thái và Nguyễn Hữu Dũng bỏ chạy thoát. Các bị cáo NG T L, TR B TH, NG Đ Đ, Nguyễn Công Long, Nguyễn Hữu Quang, Nguyễn Hữu Thành, Nguyễn Duy Thanh, Nguyễn Quang Sự, Nguyễn Duy Sỹ, NG C Đ, Nguyễn Duy Thái sau đó đã lần lượt đến Cơ quan điều tra trình diện khai nhận về hành vi vi phạm của mình.

Đối với Nguyễn Hữu Dũng: Quá trình điều tra đã bỏ trốn, do đó, ngày 18/08/2023, Cơ quan CSĐT, Công an huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định tách vụ án hình sự, tách hành vi Đánh bạc của Nguyễn Hữu Dũng để xử lý theo quy định.

Đối với Nguyễn Công Đông, Nguyễn Công Bắc, Nguyễn Quang Sinh và Nguyễn Quang Oanh: Quá trình điều tra xác định Đông, Bắc, Sinh và Oanh không tham gia đánh bạc nên Cơ quan CSĐT, Công an huyện Sóc Sơn không xem xét xử lý.

*** Vật chứng vụ án:**

Thu giữ tại hiện trường: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 03 quân vị làm bằng que tre, 01 thảm, 01 đầu thu nhãn hiệu AJHUA, 01 tivi nhãn hiệu Sony, model KD49X7000F, màn hình 49 inch; Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.450.000 đồng;

Thu giữ trên người Nguyễn Hữu Hiệp số tiền 2.000.000 đồng và Nguyễn Tiến Chiến số tiền 7.500.000 đồng. Quá trình điều tra, các bị cáo NG T L, TR B TH, Nguyễn Hữu Hiệp, Nguyễn Tiến Chiến, NG Đ Đ, Nguyễn Công Long, Nguyễn Hữu Quang, Nguyễn Hữu Thành, Nguyễn Duy Thanh, Nguyễn Quang Sự, Nguyễn Duy Sỹ, NG C Đ và Nguyễn Duy Thái đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 194/CT-VKS ngày 27/09/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố: Bị cáo NG T L phạm các tội Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 và điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo TR B TH về tội Tổ chức đánh bạc, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Hữu Hiệp, Nguyễn Tiến Chiến, NG Đ Đ, Nguyễn Công Long, Nguyễn Hữu Quang, Nguyễn Hữu Thành, Nguyễn Duy Thanh, Nguyễn Quang Sự, Nguyễn Duy Sỹ, NG C Đ phạm tội *Đánh bạc*, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Duy Thái về tội Đánh bạc, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 276/2023/HSST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn đã tuyên bố: Bị cáo NG T L phạm các tội Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc. Bị cáo TR B TH về tội Tổ chức đánh bạc. Các bị cáo Nguyễn Hữu Hiệp, Nguyễn Tiến Chiến, NG Đ Đ, Nguyễn Công Long, Nguyễn Hữu Quang, Nguyễn Hữu Thành, Nguyễn Duy Thanh, Nguyễn Quang Sự, Nguyễn Duy Sỹ, NG C Đ phạm tội Đánh bạc.

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 322; Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đối với NG T L);

Điểm b khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đối với TR B TH);

Điểm d khoản 2 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đối với Nguyễn Duy Thái);

Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đối với Nguyễn Hữu Hiệp, Nguyễn Công Long);

Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đối với Nguyễn Tiến Chiến);

Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đối với NG Đ Đ, Nguyễn Duy Thanh);

Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đối với Nguyễn Hữu Thành, Nguyễn Hữu Quang, Nguyễn Quang Sự, Nguyễn Duy Sỹ);

Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đối với NG C Đ);

Điều 47, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 106, 135, 326, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử phạt: Bị cáo **NG T L** 20 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 32 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.
2. Xử phạt: Bị cáo **TR B TH** 15 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.
3. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Duy Thái** 40 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp với hình phạt 42 tháng tù của bản án số: 154/2023/HSST ngày 16/8/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 06 năm 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam của bản án số: 154/2023/HSST ngày 16/08/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh là ngày 08/05/2023.
4. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Duy Sỹ** 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.
5. Xử phạt: Bị cáo **NG C Đ** 11 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.
6. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quang Sự** 11 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 22 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.
7. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hữu Quang** 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.
8. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Duy Thanh** 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.
9. Xử phạt: Bị cáo **NG Đ Đ** 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.
10. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hữu Hiệp** 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.
11. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Công Long** 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

12. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tiến Chiến** 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

13. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hữu Thành** 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Giao các bị cáo Nguyễn Hữu Hiệp, Nguyễn Công Long, Nguyễn Tiến Chiến, Nguyễn Hữu Thành, Nguyễn Duy Sỹ, Nguyễn Quang Sự, Nguyễn Hữu Quang cho Ủy ban nhân dân xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 08/01/2024 bị cáo **NG T L** kháng cáo, xin được giảm hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 08/01/2024 bị cáo **TR B TH** kháng cáo, xin được giảm hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 28/12/2023 bị cáo **NG Đ Đ** kháng cáo, xin được giảm hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 08/01/2024 bị cáo **NG C Đ** kháng cáo, xin được giảm hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo **NG T L; TR B TH; NG Đ Đ; NG C Đ** giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không có ý kiến gì về tội danh, điều luật mà Tòa cấp sơ thẩm áp dụng để xử phạt. Các bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ

thẩm, phúc thẩm. Các bị cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo và thực sự ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Về hình thức:

Các bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử: Xem xét lại các tình tiết của vụ án như: Các bị cáo đồng phạm giản đơn, bị cáo Điểm có vai trò giúp sức, số tiền đánh bạc không lớn, thành khẩn khai báo, có nơi cư trú rõ ràng nhưng các bị cáo bị nhân thân xấu bị cáo Nguyễn Tiến Lâm bị tiền án. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo TR B TH là phù hợp. Các bị cáo Lâm, Đào, Điểm là có phần nghiêm khắc nên chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo này

Quan điểm của Viện kiểm sát: Không **chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo TR B TH. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo NG Đ Đ, NG C Đ, NG T L. Sửa bản án sơ thẩm.**

Đề nghị xử phạt: Bị cáo NG T L từ 16 đến 18 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc; 07 đến 9 tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt cả hai tội từ 24 đến 28 tháng tù.

Xử phạt: Bị cáo TR B TH 15 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc.

Xử phạt: Bị cáo NG Đ Đ từ 06 đến 07 tháng tù về tội Đánh bạc.

Xử phạt: Bị cáo NG C Đ từ 08 đến 09 tháng tù về tội Đánh bạc.

Các bị cáo xin được hưởng án treo để có cơ hội làm lại.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. **Về hình thức** đơn kháng cáo của các bị cáo nộp trong thời hạn luật định, hợp lệ, nên được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm, được quy định tại các điều 331,332,333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Xét nội dung kháng cáo

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở Kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/04/2023, tại nhà của bị cáo NG T L ở thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, bị cáo NG T L và bị cáo Trịnh Bá Thành đã cùng nhau tổ chức đánh bạc với hình thức đánh xóc đĩa để thu tiền hồ. Ngoài ra, bị cáo Lâm còn trực tiếp tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo Nguyễn Duy Thái, Nguyễn Hữu Hiệp, Nguyễn Tiến Chiến, NG Đ Đ, Nguyễn Hữu Quang, Nguyễn Hữu Thành, Nguyễn Duy Thanh, Nguyễn Quang Sự, Nguyễn Duy Sỹ, Nguyễn Công Long. Quá trình đánh bạc, bị cáo Trịnh Bá Thành thu được 600.000 đồng tiền hồ và bị cáo Nguyễn Công Diễm giữ vai trò đồng phạm giúp sức đã cho bị cáo Nguyễn Duy Thái vay 2.000.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị Công an huyện Sóc Sơn phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc được xác định là: 14.950.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo NG T L theo quy định tại theo quy định tại khoản 1 Điều 321 và khoản 1 Điều 322.

Bị cáo TR B TH theo quy định tại khoản 1 Điều 322.

Các bị cáo NG Đ Đ; NG C Đ theo quy định tại theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Các bị cáo lợi dụng nhà của bị cáo Lâm sau khi ăn cỗ đám cưới, các bị cáo cùng đồng phạm Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc. Hành vi của các bị cáo xâm phạm trật tự công cộng, trật tự quản lý Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ, xâm phạm chính sách phòng chống các tệ nạn xã hội của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, gây thiệt hại về kinh tế của chính gia đình từng bị cáo.

Vì vậy cần áp dụng hình phạt thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, vai trò đồng phạm, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, khi bị phát hiện về hành vi đánh bạc đã tự đầu thú. Bị cáo Lâm phạm tội không thuộc trường tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự vì khi phạm tội trước bị cáo Lâm là người chưa thành niên, các bị cáo TR B TH; NG Đ Đ; NG C Đ đều có nhân thân xấu và đã áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo Thành ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là đúng, các bị cáo NG Đ Đ; NG C Đ là chưa cần thiết, có phần nghiêm khắc.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo **NG Đ Đ** trình bày có hoàn cảnh khó khăn, sức khỏe yếu đã có tuổi, gia đình có công với cách mạng, số tiền đánh bạc chỉ có 50.000 đồng, bị cáo NG C Đ chỉ cho bị cáo Nguyễn Duy Thái vay **2.000 000** đồng để bị cáo Thái đánh bạc, tổng số tiền bàn bạc không lớn, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Xét về hành vi, Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì có thể không phải cách ly các bị cáo NG Đ Đ, NG C Đ ra khỏi đời sống xã hội. Vì những căn cứ nêu trên, thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước tạo một lần cơ hội cho bị cáo nên không cần thiết cách ly các bị cáo NG Đ Đ;

NG C Đ ra khỏi xã hội vẫn đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Các bị cáo TR B TH; NG T L với số tiền Tổ chức đánh bạc không lớn, vai trò đồng phạm giản đơn, bị cáo TR B TH chỉ đồng phạm thu số tiền hồ 600 000 đồng, bị cáo NG T L đứng ra thu tiền hồ 600 000 đồng cùng bị cáo Thành và bị cáo NG T L còn cùng đánh bạc **vẫn phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội nhưng giảm một phần hình phạt cho các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung.** Từ những nhận định trên. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm Quyết định chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo. Sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình sự; Giảm hình phạt cho các bị cáo NG T L; TR B TH. Giảm và chuyển hình phạt cho các bị cáo NG Đ Đ, NG C Đ.

3.Về án phí: Các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ **điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c,e khoản 1 Điều 357 của** Bộ luật Tố tụng hình sự.

I.Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo **NG T L, TR B TH, NG Đ Đ, NG C Đ.**

II.Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 276/2023/HSST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội về Quyết định hình sự; Giảm hình phạt cho các bị cáo NG T L, TR B TH. Giảm và chuyển hình phạt cho các bị cáo NG Đ Đ, NG C Đ.

Tuyên bố: Bị cáo **NG T L** phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”.

Bị cáo **TR B TH** phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Các bị cáo **NG Đ Đ; NG C Đ** phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đối với bị cáo NG T L). Điểm b khoản 1 Điều 322; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đối với bị cáo TR B TH).

Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đối với các bị cáo NG Đ Đ, NG C Đ), thêm khoản 2 Điều 51 với bị cáo Đào.

Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử phạt: Bị cáo **NG T L** 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.
2. Xử phạt: Bị cáo **TR B TH** 08 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.
3. Xử phạt: Bị cáo **NG C Đ** 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.
4. Xử phạt: Bị cáo **NG Đ Đ** 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo **NG Đ Đ; NG C Đ** cho Ủy ban nhân dân xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

III. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

IV. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 27/05/2024./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- TAND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn;
- UBND các xã như trên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

- *Các bị cáo;*
- *Lưu HS, VP.*

T THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA HÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA